

Số: 96/2020/QĐST- HNGĐ

Văn Bàn, ngày 18 tháng 8 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 93/2020/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Tráng Thị N, sinh năm 1998.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B1, xã KhYH, huyện VB, tỉnh LC. Nơi ở hiện nay: Thôn Khe P, xã NTh, huyện VB, tỉnh LC.

Bị đơn: Anh Lục Văn Ch, sinh năm 1996.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B1, xã KhYH, huyện VB, tỉnh LC.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tráng Thị N và anh Lục Văn Ch.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tráng Thị N và anh Lục Văn Ch.

+ Về con: Chị Tráng Thị N được trực tiếp chăm sóc, Nôi dưỡng, giáo dục cháu Lục Anh Q, sinh ngày 17/11/2018 đến khi cháu Q trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Lục Văn Ch được trực tiếp chăm sóc, Nôi dưỡng, giáo dục cháu Lục Anh T, sinh ngày 25/4/2017 đến khi cháu T trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Tráng Thị N và anh Lục Văn Ch không bên nào phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng Nôi con Ch.

Cha, mẹ trực tiếp Nôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp Nôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, Nôi dưỡng, giáo dục con.

+ Về án phí:

Chị Tráng Thị N nhận chịu toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai số AB/2012/0007115 ngày 09 tháng 7 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Bàn. Chị Tráng Thị N được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Anh Lục Văn Ch không phải chịu tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### Nơi nhận

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai ( 01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn ( 02);
- Nguyên đơn: Anh Lục Văn Ch( 01);
- Bị đơn: Chị Tráng Thị N( 01);
- Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn( 01);
- UBND xã Khánh Yên Hạ( 01);
- Lưu VP. TAND( 02);
- Lưu Hồ sơ( 02);

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Lụa**